

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phẩm 9: Y KHÔNG MÃN NGUYỆN

Hán dịch: Đời Lương, Tam tạng Pháp sư Chân Đế.

Lúc đó, Thiện nữ thiên Như Ý Bảo Quang Diệu, ở giữa đại chúng đứng dậy, sửa áo bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chấp tay cung kính, dùng kệ bạch Đức Phật:

*Con hỏi Lương Túc Tôn
Tối Thắng soi thế gian
Pháp Bồ-tát chánh hạnh
Nguyện rủ lòng chấp nhận.
Phật dạy: Thiện nữ thiên
Nếu người có nghi ngờ
Thì tùy ý thưa hỏi
Ta sẽ phân biệt nói!
Bồ-tát tu thế nào
Hạnh Bồ-đề chân chánh
Lìa sinh tử, Niết-bàn
Lợi ích mình và người?*

Đức Phật bảo:

–Này Thiện nữ thiên! Nương theo pháp giới mà hành pháp Bồ-đề, tu hạnh bình đẳng. Này Thiện nữ thiên! Thế nào gọi là nương nơi pháp giới tu pháp Bồ-đề, tu hạnh bình đẳng? Này Thiện nữ thiên! Năm ấm có thể hiện pháp giới, pháp giới tức là năm ấm. Năm ấm cũng chẳng thể nói, chẳng phải năm ấm cũng chẳng thể nói. Vì sao? Vì nếu năm ấm là pháp giới tức là đoạn kiến. Nếu lìa khỏi năm ấm tức là thường kiến. Lìa khỏi nhị biên, chẳng chấp trước nhị biên, thì chẳng thể chấp sai lầm. Cái thấy không tên gọi không hình tướng, đó gọi là nói đến pháp giới. Này Thiện nữ thiên! Làm sao năm ấm có thể hiện ra pháp giới? Này Thiện nữ thiên! Như vậy năm ấm chẳng từ nhân duyên sinh. Vì sao? Vì nếu từ nhân duyên sinh thì đã sinh nên được sinh và chưa sinh nên được sinh. Nếu đã được sinh thì vì nhân duyên gì sinh? Nếu đã sinh mà chẳng từ nhân duyên sinh thì nếu khi chưa sinh chẳng thể được sinh. Vì sao? Vì chưa sinh các pháp tức là không có, không tên gọi, không hình tướng, chẳng thể dùng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tính toán thí dụ để biết được, vì chẳng phải do nhân duyên sinh ra. Nay Thiện nữ thiên! Ví như tiếng trống nường vào gỗ, nường vào da, nường vào dùi, nường vào nhân công nên được phát ra tiếng. Tiếng trống đó là không, quá khứ cũng không, vị lai cũng không, hiện tại cũng không. Vì sao? Vì âm thanh của trống đó chẳng từ gỗ sinh ra, chẳng từ da sinh ra, chẳng từ dùi sinh ra, chẳng từ nhân công sinh ra. Tiếng này chẳng từ ba đời sinh ra tức là chẳng sinh. Nếu chẳng sinh thì chẳng diệt. Nếu chẳng thể diệt thì không từ đâu đến. Nếu không từ đâu đến thì cũng không đi về đâu. Nếu không đi về đâu thì chẳng thường chẳng đoạn. Nếu chẳng thường chẳng đoạn thì chẳng một chẳng khác. Vì sao? Vì nếu chẳng một chẳng khác đối với pháp giới. Nếu vậy thì người phàm phu có thể thấy Chân đế, đạt được Niết-bàn an lạc Vô thượng. Nghĩa này chẳng đúng! Vậy nên chẳng phải một. Nếu cho là khác thì tất cả hành tướng của chư Phật Bồ-tát tức là chấp trước, chưa được giải thoát phiền não trói buộc thì chẳng thể chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì tất cả Thánh nhân ở trong pháp hành và phi hành đồng với trí tuệ hành. Cho nên chẳng khác. Vậy nên, năm ấm chẳng phải có, chẳng từ nhân duyên sinh, chẳng phải chẳng có năm ấm, chẳng vượt trên cảnh giới bậc Thánh, chẳng phải dùng ngôn ngữ để hiểu được, không tên gọi, không hình tướng, không nhân, không duyên, không có cảnh giới, không có thí dụ, vốn là tịch tịnh, xưa nay tự nó là không! Vậy nên, năm ấm có thể hiện pháp giới. Nay Thiện nữ thiên! Thiện nam, thiện nữ nào muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, khác với chân khác với tục. Như vậy khó có thể nghĩ lường! Đối với cảnh giới Thánh, phàm không tư duy sai khác, chẳng bỏ tục, chẳng bỏ chân, nường theo pháp giới làm hạnh Bồ-đề.

Khi Đức Thế Tôn giảng nói xong, Thiện nữ thiên hôn hờ vui mừng, liền đứng dậy, sửa áo bày vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay cung kính, một lòng đảnh lễ bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã giảng nói về chánh hạnh Bồ-đề, con nay phải học tập!

Khi đó, chủ cõi Ta-bà, vua trời Đại Phạm, ở giữa đại chúng, hỏi Thiện nữ thiên Như Ý Bảo Quang Diệu:

–Hạnh Bồ-đề này khó có thể tu hành. Làm sao tâm của Thiên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nữ đối với hạnh Bồ-đề này mà được tự tại?

Thiện nữ thiên đáp:

–Thưa Đại Phạm vương! Nếu lời Đức Phật nói là sâu xa, chân thật thì tất cả phàm phu chẳng đạt được vị ấy. Cảnh giới Thánh này vi diệu khó biết! Nếu lòng tôi nương theo pháp này mà được trụ nơi an lạc, là lời nói chân thật thì tôi nguyện cho vô lượng, vô biên chúng sinh trong tất cả đời ác năm trước đều được ba mươi hai tướng màu vàng ròng, chẳng phải nam, chẳng phải nữ, ngồi hoa sen báu, nhận được vô lượng an lạc, mưa xuống hoa đẹp cõi trời, các âm nhạc cõi trời chẳng tấu mà tự kêu, tất cả sự cúng dường đều đầy đủ.

Khi ấy, Thiện nữ thiên nói xong, chúng sinh trong tất cả đời ác năm trước đều đầy đủ ba mươi hai tướng màu vàng ròng, chẳng phải nam chẳng phải nữ, ngồi hoa sen báu, nhận được vô lượng an lạc giống như cung trời Tha hóa tự tại, không có các đường ác, cây báu thẳng hàng, hoa sen bảy báu đầy khắp thế giới, mưa xuống hoa trời bảy báu đẹp đẽ, nhạc trời tấu lên, Thiện nữ thiên Như Ý Bảo Quang Diệu lập tức chuyển thân nữ làm thân Phạm thiên.

Vua trời Đại Phạm hỏi Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu:

–Thuở xưa, Bồ-tát dùng hạnh gì để tu hành hạnh Bồ-đề?

Bồ-tát đáp:

–Thưa Phạm vương! Nếu trăng đầy nước có thể tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng đã tu hành hạnh Bồ-đề! Nếu nằm mơ thấy tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề! Nếu giọt sương, ánh lửa tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề! Nếu âm vang của tiếng tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề!

Vua trời Đại Phạm nghe lời này rồi, nói với Bồ-tát:

–Bồ-tát nương vào đâu mà nói lời này?

Bồ-tát đáp:

–Thưa Phạm vương! Không có một pháp nào mà có thật tướng, hoặc thành tướng nhân quả!

Phạm vương lại bạch:

–Nếu như vậy thì các phàm phu đáng lẽ đều đạt được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác!

Bồ-tát đáp:

–Do suy nghĩ điều gì mà vua nói như vậy? Thưa Phạm vương!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người si mê khác, người trí tuệ khác, Bồ-đề khác, chẳng phải Bồ-đề khác, giải thoát khác, chẳng phải giải thoát khác! Thừa Phạm vương! Như vậy các pháp bình đẳng không sai khác, đối với pháp giới này Như như chẳng khác, không có trung gian để có thể chấp giữ, không tăng không giảm. Thừa Phạm vương! Ví như nhà ảo thuật, giỏi phép ảo thuật cùng với đệ tử ở tại ngã tư đường, lấy những đất, cát, cây, lá... gom lại một chỗ, rồi làm đủ phép ảo thuật, khiến cho mọi người nhìn thấy những đàn voi, ngựa, những xe, những quân, từng đóng bẫy bấu, đủ thứ tràn đầy... nếu có chúng sinh ngu si ít trí tuệ, chẳng có khả năng tư duy, chẳng biết gốc huyễn hóa, hoặc thấy hoặc nghe rồi suy nghĩ: “Đúng như ta đã thấy những đàn voi ngựa...” Rồi họ cho đó là chân thật. Như điều đã thấy nghe, tùy theo năng lực rồi chấp vào điều đã thấy, họ tự nói là thật nhưng đối với người khác chẳng phải chân thật, về sau chẳng suy nghĩ lại. Người có trí thì có thể suy nghĩ rõ được gốc huyễn, hoặc thấy hoặc nghe rồi suy nghĩ: “Những đàn voi, ngựa... ta thấy chẳng phải là chân thật, chỉ có việc huyễn hóa mê hoặc mắt người. Những điều này mà gọi là những đàn voi, ngựa... và những kho lẫm thì chỉ có danh tự, không có thật thể!” Rồi như điều đã thấy, như điều đã nghe, tùy theo năng lực chẳng chấp trước sự thấy và tự nói là thật, đối với người khác chẳng phải là chân thật, sau chẳng suy nghĩ lại. Những người trí này nói theo ngôn ngữ của thế gian, đều muốn khiến người khác biết nghĩa chân thật. Nhưng tư duy như điều đã thấy, đã nghe thì chẳng như vậy. Thừa Phạm vương! Như vậy, nếu có chúng sinh phàm phu ngu si chưa đạt được trí tuệ của bậc Thánh xuất thế, chưa biết tất cả các pháp Như như, chẳng thể ngôn thuyết, thì những phàm phu đó hoặc thấy hoặc nghe hành pháp hay chẳng phải hành pháp liền suy nghĩ: “Thật có các pháp như vậy, đúng như điều ta thấy, đúng như điều ta nghe!” Những người phàm phu đó như điều đã thấy, đã nghe, rồi tùy theo năng lực mà chấp trước cái thấy, tự nói là thật, đối với người khác chẳng phải chân thật, sau chẳng suy nghĩ lại. Nếu có chúng sinh chẳng phải người phàm phu, đã thấy Đệ nhất nghĩa đế, đạt được trí tuệ của bậc Thánh xuất thế, biết tất cả pháp Như như, chẳng thể ngôn thuyết. Các Thánh nhân này hoặc thấy hoặc nghe hành pháp hoặc chẳng phải hành pháp, tùy theo năng lực chẳng chấp trước sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thấy, tự nói rằng là thật, đối với người khác chẳng phải chân thật, sau chẳng suy nghĩ lại, hành pháp không thật, chẳng phải hành pháp không thật, cũng như điều ta đã nghe, như điều ta đã thấy chỉ là suy nghĩ hư vọng, hành tướng chẳng phải hành tướng, mê hoặc trí tuệ của người. Điều gọi là hành pháp hay chẳng phải hành pháp, chỉ có danh tự, không có thật thể. Như điều ta đã thấy, như điều ta đã nghe tùy theo năng lực chẳng chấp trước sự thấy, tự nói là thật, đối với người khác chẳng phải chân thật, sau chẳng suy nghĩ lại. Những Thánh nhân này dùng ngôn ngữ như thế gian, thuận theo họ để giảng nói, vì muốn khiến cho người khác biết nghĩa chân thật. Như vậy, thưa Phạm vương! Thánh tri kiến của những Thánh nhân này chẳng thể nói là pháp Như như, bao gồm cả hành pháp và chẳng phải hành pháp. Pháp Như như này là trí Tha chứng nên nói có vô số tên gọi.

Vua trời Đại Phạm hỏi Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu:

–Có bao nhiêu chúng sinh có thể hiểu có thể thông đạt chánh pháp sâu xa vi diệu như vậy?

Bồ-tát đáp:

–Thưa Phạm vương! Có bao nhiêu tâm chúng sinh bị mê hoặc thì có bấy nhiêu chúng sinh có thể hiểu có thể thông đạt pháp sâu xa đó.

Phạm vương lại hỏi:

–Người huyễn hóa này chẳng có thì số tâm như vậy từ đâu mà có?

Bồ-tát đáp:

–Thưa Phạm vương! Như vậy, Pháp giới chẳng có chẳng không. Như vậy, chúng sinh có thể hiểu có thể thông đạt nghĩa lý sâu xa này.

Khi đó, Phạm vương bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu này thông đạt chẳng thể nghĩ bàn nghĩa lý sâu xa như vậy.

Đức Phật bảo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Nay Phạm vương! Đúng như lời ông nói! Vì sao? Vì Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu này đã dạy Phạm vương học quán sát pháp Nhẫn vô sinh!

Đến đây, vua trời Đại Phạm cùng các Phạm chúng đứng dậy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sửa áo bày vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chắp tay cung kính, đảnh lễ dưới chân Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu, thưa:

–Thật là hiếm có! Hôm nay chúng tôi được gặp Đại sư, được nghe chính pháp!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, đối với tất cả pháp đều thông đạt vô ngại, nên bảo Phạm vương:

–Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu này ở đời vị lai sẽ được làm Phật hiệu là Đức Bảo Diệm Cát Thượng Tạng Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri.

Khi Phật nói kinh điển vi diệu Kim Quang Minh này, ba ngàn ức Bồ-tát đạt được không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tám ngàn ức Thiên tử được thanh tịnh hoàn toàn đối với pháp thành tựu pháp Nhân thanh tịnh, vô lượng, vô số quốc vương, dân chúng đạt được pháp Nhân thanh tịnh, năm mươi ức Tỳ-kheo tu hành hạnh Bồ-đề, nhưng muốn thoái tâm Bồ-đề, nghe Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu nói pháp, liền được nguyện kiên cố, đầy đủ chẳng thể nghĩ bàn, trở lại phát tâm Bồ-đề, đều tự cởi áo cúng dường Bồ-tát, một lần nữa phát tâm Vô thượng thắng tấn. Phát tâm Vô thượng thắng tấn rồi, chư vị ấy phát nguyện: “Xin khiến cho thiện căn công đức của chúng con đều chẳng thoái chuyển, xin hồi hướng đến đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Như vậy, những Tỳ-kheo ấy nương theo công đức này tu hành, trải qua chín mươi đại kiếp sẽ được thành tựu. Những Tỳ-kheo này ra khỏi sinh tử, Đức Phật thọ ký cho chư vị ấy: Trải qua ba mươi a-tăng-kỳ kiếp, sẽ được gặp Đức Phật hiệu Nan Thắng Quang Vương. Cõi nước của Đức Phật ấy tên là Vô Cấu Quang, chư vị ấy cùng đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều đồng một danh hiệu là Nguyện Trang Nghiêm Gian Xí Vương Phật.

Bấy giờ, Đức Phật bảo Phạm vương:

–Kinh Kim Quang Minh này nếu chú ý lắng nghe thì có thần lực lớn. Nay Phạm vương! Ông đã tu hành sáu pháp Ba-la-mật hàng trăm ngàn đại kiếp mà không có phương tiện, nhưng nếu có thiện nam, thiện nữ đã được nghe kinh Kim Quang Minh này, ghi chép, hàng nửa tháng, nửa tháng một lần chuyên đọc tụng thì sẽ được tích chứa công đức lành này so với công đức trước nhân lên trăm ngàn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phần chẳng sánh kịp một phần, thậm chí tính toán thí dụ cũng chẳng thể biết được. Nay Phạm vương! Vì thế, ta nay phải khiến cho các ông tu học, thọ trì, vì người khác giải nói rộng rãi. Vì sao? Vì kinh điển vi diệu sâu xa như vậy, khi ta tu hành đạo Bồ-tát, như người ra chiến trận, chẳng tiếc thân mạng để được thông hiểu kinh này mà thọ trì, đọc tụng, vì người khác giải nói. Nay Phạm vương! Ví như Chuyển luân thánh vương, nếu vua tại thế thì bảy báu của vua chẳng mất, nếu vua băng hà thì tất cả bảy báu tự nhiên biến mất. Nay Phạm vương! Kinh điển vi diệu Kim Quang Minh này nếu hiện ở đời thì báu đại Chánh pháp đều chẳng diệt. Vậy nên, phải nương theo kinh Kim Quang Minh để nghe, đọc tụng, thọ trì, vì người khác giải nói, ghi chép, đối với công đức này nên tu hành Tinh tấn ba-la-mật, chẳng tiếc thân mạng, chẳng sợ mệt nhọc. Những đệ tử của ta cần phải tinh cần tu học như vậy!

Lúc đó, vua trời Đại phạm Thiên vương cùng với vô lượng Phạm chúng, Đế Thích, Tứ Thiên vương và chúng Dạ-xoa đều đứng dậy, sửa áo bày vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay cung kính bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tất cả chúng con sẽ hộ trì, lưu truyền kinh điển vi diệu Kim Quang Minh này! Pháp sư nói pháp, nếu có những ách nạn, chúng con sẽ trừ diệt, khiến chư vị ấy đủ các sắc tướng và vị ngon, biện tài vô ngại, thân tâm giải thoát, chúng trong pháp hội đều được an lạc. Cõi nước đó nếu đói kém, giặc giã, sợ hãi phi nhân... thì chúng con sẽ phá tan hết. Giả sử nhân dân nước ấy giàu có, an lạc, đều do ân đức và năng lực của bốn vua chúng con. Nếu có người cúng dường kinh điển này, chúng con cũng sẽ luôn ủng hộ họ như đối với Đức Phật không khác.

